ÔN TẬP TOÁN - ĐỀ 1

I/ TRẮC NGHIỆM

Chọn ô trống trước kết quả đúng nhất trong các câu sau:

Câu 1: Tính: 84 : 2 + 163 = ?

☐ A. 205 ☐ B. 105 ☐ C. 206

Câu 2: Kết quả của phép tính chia được gọi là gì?

☐ A. tích ☐ B. thương ☐ C. số dư

Câu 3: $\frac{1}{6}$ của 48kg là bao nhiêu?

☐ A. 288kg ☐ B. 6kg ☐ C. 8kg

Câu 4: Đồng hồ bên chỉ mấy giờ?

☐ A. 4 giờ 9 phút

☐ B. 4 giờ 45 phút

☐ C. 3 giờ 45 phút

Câu 5: Một hình tứ giác có các cạnh lần lượt là 50dm; 100dm; 250dm; 350dm. Tính chu vi hình tứ giác đó?

☐ A. 750cm ☐ B. 750dm ☐ C. 850cm

II/ TỰ LUẬN:

Câu 6: Đặt tính rồi tính

a) 24 x 4 **281 x 3** **b) 96 : 3** **47 : 2**

....

....

....

....

....

....

LIVEWORKSHEETS

Câu 7:

a) Tính:

36 x 2 – 46

= .....

= .....

b) Tìm x:

24 : x = 2

.....

.....

Câu 8: Điền dấu (>, <, =) thích hợp vào ô trống:

4m 20cm ☐ 420cm

2m 3dm ☐ 203dm

Câu 9: Một cửa ngày đầu bán được 216 lít cồn, ngày sau bán được gấp 3 lần so với ngày đầu. Hỏi cả hai ngày cửa hàng đó bán được bao nhiêu lít cồn?

Bài giải

.....

.....

.....

.....

.....

Câu 10: Tìm số thích hợp điền vào ô trống:

$$\begin{array}{r} - \quad \square\,2 \\ 2\,\square \\ \hline 1\;4 \end{array}$$

LIVEWORKSHEETS